TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ VĨNH CHÂU** **TỈNH SÓC TRĂNG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 26/2022/HS-ST
Ngày: 06-6-2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ VĨNH CHÂU

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có*:**

Thẩm phán -Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Ngọc Thanh.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Thái Trung Nghĩa.

Ông Trịnh Thanh Tùng.

Thư ký phiên tòa: Bà Đoàn Tú Phương, Thẩm tra viên Toà án nhân dân thị xã Vĩnh Châu, tỉnh Sóc Trăng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Vĩnh Châu tham gia phiên tòa: Ông Đinh Văn Kiệt – Kiểm sát viên.

Trong ngày 06 tháng 6 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Vĩnh Châu xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 27/2022/TLST-HS ngày 28 tháng 4 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 30/2022/QĐXXST-HS, ngày 20/5/2022 đối với bị cáo:

Danh Th (Đ), sinh ngày 16/3/1996; Nơi cư trú: khóm M, phường N, thị xã C, tỉnh D; Nghề nghiệp: Làm công; Trình độ học vấn: 3/12; Dân tộc: Khmer; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Danh Th (s) và bà Lâm Thị D (s); Anh, chị, em ruột có 05 người, lớn nhất sinh năm 1990, nhỏ nhất sinh năm 2005; Vợ, con chưa có; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 26/10/2021 đến nay; (Bị cáo có mặt).

Người bào chữa cho bị cáo: Ông Nguyễn Văn B – Trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh D. (có mặt)

Bị hại: Trần H, sinh năm 1994; (có mặt)

Nơi cư trú: Khóm M, phường N, thị xã C, tỉnh D.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho bị hại: Bà Thạch Thị Rách Xa N - Trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh D. (có mặt)

Người làm chứng:

1. Tăng M, sinh năm 1999 (có mặt).

2. Danh Thị T, sinh năm 1983 (có mặt)

3. Danh Th, sinh năm 1969 (có mặt)

4. Thạch Th1, sinh năm 1973 (có mặt)

Cùng nơi cư trú: Khóm M, phường N, thị xã C, tỉnh D.

Người phiên dịch tiếng Khmer: Ông Lâm Diệp P, nguyên cán bộ Hội nông dân UBND phường B, thị xã C, tỉnh D (có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 17 giờ ngày 26/7/2021 Danh Th sau khi uống rượu tại nhà cha ruột là Danh Th thì qua nhà Trần H cùng ở khóm M, phường N, thị xã C để nhậu tiếp với H, Ph và M. Sau đó, Danh Th bỏ về nhà cha ruột là Danh Th (cách đó khoảng 200m) lấy 01 (một) cây chĩa dài khoảng 188,5cm có đầu kim loại sắt nhọn (cán bằng tre, phần mũi bằng kim loại sắt nhọn màu trắng dài 8,5 cm) và cây kéo giấu ở lưng quần, rồi đi ra vuông tôm trước nhà nói " thằng nào dữ đâu, ra đây" thì H liền đến khuyên "chú làm gì sai mà đòi đâm chú". Lúc này có chị ruột của H là Danh Thị T và Tăng M cùng đi đến để can ngăn nhưng bị H đuổi về nên T và M liền lấy cây kéo của Th rồi về trước. Sau đó, Th quay vào nhà ông Th, H cũng đi theo phía sau và nói "mày muốn đâm thì đâm đi", Th liền quay lại cầm cây chĩa bằng hai tay đâm vào vùng ngực trái của H một cái và ném bỏ cây chĩa xuống đường nước sau nhà ông Th; khi quay lại thấy H nằm ngã dưới đất, ra máu ở vùng ngực nên Th cùng với Thạch Th1 đưa H đến trạm y tế phường B, thị xã C cấp cứu. Sau đó, H được gia đình đưa đi điều trị tại Bệnh viện đa khoa tỉnh D; đến ngày 16/8/2021 thì xuất viện.

- Tại bản kết luận giám định thương tích số 268/TgT-PY ngày 28/9/2021 của Trung tâm pháp y thuộc Sở y tế tỉnh D, kết luận Trần H có tổng tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là 58%; Thương tích do vật sắc - nhọn gây nên (bút lục 162 - 163).

- Tại bản Cáo trạng số 21/CT-VKS-VC, ngày 22/02/2022 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã C, tỉnh D đã truy tố bị cáo Danh Th về tội "Cố ý gây thương tích" theo quy định tại điểm c khoản 3 Điều 134 Bộ luật hình sự 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 (Sau đây gọi tắt là Bộ luật hình sự 2015).

- Tại phiên tòa, đại diện viện kiểm sát nhân dân thị xã C, tỉnh D trong phần tranh luận vẫn giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Danh Th về tội "Cố ý gây thương tích" theo điểm c khoản 3 Điều 134 Bộ luật hình sự 2015. Đồng thời, rút lại tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Do bị cáo vô cớ dùng cây chĩa đâm thẳng vào người bị hại làm cho bị hại bị thương tích 58% là phạm tội có tính chất côn đồ được quy định tại điểm d khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự vì đây đã là tình tiết định khung hình phạt. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét các tình tiết giảm nhẹ: Trước khi phạm tội bị cáo có nhân thân tốt, không tiền án, tiền sự; Sau khi phạm tội bị cáo đã tác động gia đình khắc phục hậu quả cho bị hại là 8.000.000 đồng; bị cáo thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình, là người dân tộc Khmer và có trình độ học vấn thấp nên nhận thức về pháp luật còn hạn chế. Ngoài ra, bị cáo có ông nội là người có công với cách mạng được Nhà nước tặng Huy chương kháng chiến hạng nhất; tại phiên tòa bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm

hình sự theo quy định tại các điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên phạt bị cáo từ 05 đến 06 năm tù.

+ Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo Danh Th đã tác động gia đình khắc phục hậu quả cho bị hại Trần H với số tiền là 8.000.000 đồng; tại phiên tòa bị cáo và bị hại đã tự thỏa thuận với nhau về trách nhiệm bồi thường thiệt hại nên đề nghị Hội đồng xét xử ghi nhận.

+ Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy khúc tre dài 188,5 cm được nối liền với đoạn kim loại màu trắng dài 8,5 cm có mũi nhọn (cây chĩa dài 197 cm).

- Tại phiên tòa; người bào chữa cho bị cáo thống nhất về tội danh, khung hình phạt và các tình tiết giảm nhẹ như đại diện Viện kiểm sát đã đề nghị. Tuy nhiên, đề nghị Hội đồng xét xử đặc biệt xem xét đến thái độ thật sự ăn năn hối cải của bị cáo, sau khi phạm tội bị cáo đã chủ động tích cực đưa bị hại đi cấp cứu nên tuyên mức án khởi điểm theo đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là 05 năm tù cũng đủ sức răn đe, giáo dục đối với bị cáo.

- Tại phiên tòa, bị cáo thống nhất với lời bào chữa của Trợ giúp viên pháp lý, bị cáo không có tranh luận gì thêm và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

- Tại phiên tòa, người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho bị hại thống nhất về tội danh và khung hình phạt mà Viện kiểm sát nhân dân thị xã C, tỉnh D đã truy tố. Tại phiên tòa bị cáo đã thật sự hối lỗi, tự thỏa thuận và đồng ý bồi thường toàn bộ thiệt hại theo yêu cầu của bị hại là 120.000.000 đồng. Nên đề nghị Hội đồng xét xử xem xét tuyên mức án mà Kiểm sát viên đã đề nghị cũng đủ sức răn đe, giáo dục đối với bị cáo và phòng ngừa tội phạm chung.

- Tại phiên tòa, bị hại hoàn toàn thống nhất với ý kiến của vị Trợ giúp viên pháp lý và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

- Tại phiên tòa, những người làm chứng Tăng M, Danh Thị T, Danh Th, Thạch Th1 trình bày:

Không có trực tiếp chứng kiến việc bị cáo Danh Th gây thương tích cho bị hại Trần H. Sau khi xảy ra sự việc thấy người Trần H bị chảy máu mới biết.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã Vĩnh Châu, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Vĩnh Châu, Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và bị hại không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng, đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về chứng minh và chứng cứ: Xét thấy, cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã Vĩnh Châu đã thực hiện đúng theo quy định của pháp luật được quy định tại các Điều 85, 86, 87, 88, 91, 92, 98, 100, 102, 104, 108 của Bộ luật tố tụng hình sự.

[3] Tại phiên tòa bị cáo Th khai nhận: Vào khoảng 17 giờ ngày 26/7/2021 do uống rượu quá say nên Danh Th đã dùng cây chĩa dài 197 cm (mũi chĩa bằng kim loại sắc nhọn dài 8,5 cm) đâm thẳng vào ngực trái của Trần H làm thấu ngực thủng gốc động mạch chủ ngực, tràn dịch màng phổi – màng tim gây tổn hại sức khỏe là 58%.

Lời khai nhận về hành vi phạm tội của bị cáo tại phiên tòa là phù hợp với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra; Phù hợp với lời khai của bị hại và những người làm chứng; Phù hợp với biên bản khám nghiệm hiện trường; biên bản thực nghiệm điều tra; biên bản giám định thương tích và các tài liệu, chứng cứ khác thể hiện trong hồ sơ vụ án. Rõ ràng, hành vi phạm tội nêu trên của bị cáo là đặc biệt nghiêm trọng vì bị cáo đã dùng hung khí nguy hiểm, vô cớ tấn công vào vùng trọng yếu của cơ thể bị hại; việc bị hại không chết là ngoài ý muốn chủ quan của bị cáo. Do đó, sau khi thụ lý vụ án Tòa án thị xã C đã ban hành Quyết định trả hồ sơ để điều tra bổ sung số 03/2022/HSST-QĐ, ngày 20/4/2022 yêu cầu làm rõ dấu hiệu giết người trong trường hợp phạm tội chưa đạt và có tính chất côn đồ đối với bị cáo. Tuy nhiên, đến ngày 28/4/2022 Viện kiểm sát nhân dân thị xã C có Công văn số 03/CV-VKS trả lời bị cáo Danh Th không có ý thức tước đoạt sinh mạng của bị hại nên giữ nguyên Cáo trạng số 21/CT-VKS-VC ngày 22/02/2022. Theo quy định tại Điều 298 của Bộ luật tố tụng hình sự về Giới hạn của việc xét xử thì "Tòa án xét xử những bị cáo và những hành vi theo tội danh mà Viện kiểm sát truy tố…". Do đó, hành vi của bị cáo đã vô cớ dùng hung khí nguy hiểm gây tổn hại sức khỏe cho bị hại là 58% nên đã phạm vào tội "Cố ý gây thương tích" theo quy định tại điểm c khoản 3 Điều 134 Bộ luật hình sự 2015. Giữa bị cáo và bị hại là bà con với nhau và hoàn toàn không có mâu thuẫn trong cuộc sống nhưng bị cáo vô cớ dùng cây chĩa để đâm bị hại gây thương tích. Rõ ràng, bị cáo đã thực hiện hành vi phạm tội có tính chất côn đồ, coi thường pháp luật. Do vậy, Cáo trạng số 21/CT-VKS-VC, ngày 22/02/2022 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã C, tỉnh D truy tố bị cáo Danh Th phạm tội "Cố ý gây thương tích" theo điểm c khoản 3 Điều 134 Bộ luật hình sự 2015 là không oan sai cho bị cáo.

[4] Hành vi phạm tội của bị cáo là rất nghiêm trọng gây nguy hại rất lớn cho xã hội đã xâm hại đến sức khỏe của bị hại Trần H một cách trái pháp luật. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực hành vi, năng lực pháp luật, nhận thức được việc dùng chĩa là hung khí nguy hiểm đâm vào cơ thể người khác là đã trực tiếp xâm phạm đến sức khỏe của con người. Chỉ vì uống rượu không kiểm soát được bản thân mà bị cáo đã vô cớ dùng chĩa đâm vào cơ thể bị hại dẫn đến tổn hại sức khỏe đến 58%.

[5] Ngoài ra, hành vi phạm tội của bị cáo không những đã xâm hại đến sức khỏe,tính mạng của bị hại, mà còn gây mất an ninh trật tự xã hội tại địa phương, gây xôn xao trong dư luận và làm cho mọi người không an tâm lao động, sản xuất. Do đó, đối với bị cáo cần phải có mức hình phạt thật nghiêm khắc, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định mới đủ sức răn đe, giáo dục bị cáo và cũng là phòng ngừa tội phạm chung cho xã hội.

[6] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[7] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trước khi phạm tội bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự; sau khi phạm tội bị cáo đã thành khẩn khai báo và ăn năn hối cải, bị cáo đã tác động gia đình khắc phục hậu quả cho bị hại số tiền 8.000.000 đồng; là người dân tộc Khmer và có trình độ học vấn thấp nên việc nhận thức về pháp luật còn hạn chế; bị cáo có ông nội là người có công với cách mạng được Nhà nước tặng thưởng huy chương kháng chiến hạng nhất và tại phiên tòa bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm b, s khoản 1 khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo là phù hợp với quy định của pháp luật.

[8] Về trách nhiệm dân sự: Tại phiên tòa, bị hại yêu cầu bồi thường các khoản chi phí cho việc cứu chữa, bồi dưỡng, phục hồi sức khỏe và thu nhập thực tế bị mất gồm các khoản cụ thể là:

- Chi phí điều trị cứu chữa: 33.453.329 đồng

- Bồi dưỡng, phục hồi sức khỏe: 10.000.000 đồng

- Thất công lao động của người nuôi bệnh: 5.250.000 đồng

- Thất công lao động và thu nhập bị mất sau khi ra viện của người bệnh: 150 ngày x 200.000 đồng = 30.000.000 đồng

- Tổn thất tinh thần: 50.000.000 đồng

Tổng cộng: 128.703.329 đồng

Bị hại yêu cầu bị cáo bồi thường tổng cộng 128.000.000 đồng. Tại phiên tòa, bị hại thống nhất bồi thường toàn bộ thiệt hại theo yêu cầu của bị cáo, hai bên thống nhất khấu trừ số tiền đã nhận là 8.000.000 đồng. Nên Hội đồng xét xử ghi nhận sự tự thỏa thuận giữa bị cáo và bị hại: bị cáo Danh Th có nghĩa vụ bồi thường tiếp cho bị hại Trần H số tiền còn lại là 120.000.000 đồng (Một trăm hai mươi triệu đồng).

[9] Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015:

Tịch thu tiêu hủy: Khúc tre dài 188,5 cm được nối liền với đoạn kim loại màu trắng dài 8,5 cm có mũi nhọn (được gọi là cây chĩa dài 197 cm).

Theo phiếu nhập kho số NK23, ngày 01/3/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã C.

[10] Về án phí: Xét thấy, bị cáo Danh Th thuộc đối tượng đồng bào dân tộc thiểu số ở vùng có điều kiện kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn và tại phiên tòa bị cáo có đơn xin miễn án phí. Căn cứ quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12; Điều 14 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án thì bị cáo được miễn nộp án phí hình sự và án phí dân sự sơ thẩm.

[11] Xét thấy đề nghị của Vị Kiểm sát viên và các vị trợ giúp viên pháp lý là có cơ sở, phù hợp với tính chất, mức độ, hành vi phạm tội của bị cáo, Hội đồng xét

xử chấp nhận. Tuy nhiên, người bào chữa cho bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử tuyên phạt bị cáo mức án 5 năm tù là chưa có tác dụng răn đe, giáo dục đối với bị cáo nên Hội đồng xét xử không chấp nhận.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Danh Th (Đ), phạm tội "Cố ý gây thương tích".

Áp dụng điểm c khoản 3 Điều 134; điểm b, s khoản 1 khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự.

Tuyên xử:

1. Xử phạt bị cáo Danh Th (Đ): 06 (Sáu) năm tù. Thời gian phạt tù tính từ ngày 26/10/2021.

2. Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ Khoản 1 Điều 48 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); các Điều 357, Khoản 1 Điều 584, Điều 585, Khoản 1 Điều 586, Điều 590 của Bộ luật dân sự năm 2015 và Điều 246 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015:

Buộc bị cáo Danh Th phải tiếp tục bồi thường cho bị hại Trần H, tổng số tiền là 120.000.000 đồng.

Khi bản án có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày bị hại có đơn yêu cầu thi hành án thì hàng tháng bị cáo còn phải trả lãi cho bị hại theo theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự đối với số tiền chậm thi hành án.

3. Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015:

Tịch thu tiêu hủy: Khúc tre dài 188,5 cm được nối liền với đoạn kim loại màu trắng dài 8,5 cm có mũi nhọn (được gọi là cây chĩa dài 197 cm).

Theo phiếu nhập kho số NK23, ngày 01/3/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Vĩnh Châu.

4. Về án phí: Căn cứ quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12; Điều 14 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Bị cáo Danh Th được miễn nộp án phí hình sự và án phí dân sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Báo cho bị cáo, bị hại được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày Tòa tuyên án để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Sóc Trăng xét xử lại theo trình tự phúc thẩm.

"Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và Điều 9 Luật

thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự năm 2008 (được sửa đổi, bổ sung năm 2014)".

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)

Nguyễn Ngọc Thanh

Nơi nhận
- VKSND tỉnh Sóc Trăng;
- VKSND thị xã Vĩnh Châu;
- Cơ quan THAHS CA thị xã Vĩnh Châu;
- Chi cục THADS thị xã Vĩnh Châu;
- CQĐT CA thị xã Vĩnh Châu;
- Đội tổng hợp CA thị xã Vĩnh Châu;
- Sở TP tỉnh Sóc Trăng;
- Bị cáo; Bị hại;
- Phòng KTNV và THA TAND tỉnh ST;
- Lưu hồ sơ vụ án.